

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Nắm vững cách đọc các vấn *ong, ông, ung, ưng, iếc, iên, iêp, iêng, iêm, yên, iết, iêu, yêu*; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vấn *ong, ông, ung, ưng, iếc, iên, iêp, iêng, iêm, yên, iết, iêu, yêu*, hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết câu có những từ ngữ chứa một số vấn đã học.
- Phát triển kĩ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện *Lửa, mưa và con hổ hung hăng* trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp HS rèn kĩ năng suy luận, đánh giá và ý thức khiêm tốn trong giao tiếp, ứng xử.

II CHUẨN BỊ

Nắm vững đặc điểm cấu tạo của các vấn *ong, ông, ung, ưng, iếc, iên, iêp, iêng, iêm, yên, iết, iêu, yêu*; cách giải thích nghĩa của những từ ngữ ứng dụng trong bài đọc; mối quan hệ giữa chủ đề các bài đọc và nói trong toàn bộ cụm bài, đặc biệt là các bài theo chủ đề *Thế giới trong lòng biển, Thế giới trên bầu trời, Thế giới loài chim, Thế giới trên bầu trời*.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**TIẾT 1****1. Khởi động**

Tạo tâm thế cho giờ học. Nên sử dụng các thẻ từ để HS chia nhóm các sự vật: *Thế giới trong lòng biển, Thế giới trên bầu trời*. GV chia nhóm và cho HS chơi trò chơi phân loại và gắn thẻ từ lên bảng. GV ghi điểm cho các nhóm.

2. Đọc tiếng, từ ngữ

- Đọc tiếng: HS đọc thành tiếng (cá nhân, nhóm), đọc đồng thanh (cả lớp).
- Đọc từ ngữ: HS đọc thành tiếng, lớp đọc tron đồng thanh. GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà.

3. Đọc đoạn

- GV đọc mẫu. GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần): *bao la, cao rộng, mênh mông, sinh sôi, tiếp diễn*.

- HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh theo GV.
- GV hỏi HS một số câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc: *Trái đất của chúng ta thế nào?; Sự sống trên trái đất ra sao?; Chúng ta cần làm gì cho sự sống trên trái đất?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

TIẾT 2

4. Tô và viết

- HS viết vào vở *Tập viết 1*, tập một câu “*Núi rừng trùng điệp*”, chữ cỡ vừa trên một dòng kẻ. Số lần lặp lại tuỳ thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.
- GV quan sát, kiểm tra và sửa lỗi cho HS.

5. Kể chuyện

a. Văn bản

LỬA, MÙA VÀ CON HỒ HUNG HĂNG

Trong khu rừng nọ có một con hổ rất hung hăng. Một hôm, đang đi thì hổ thấy một “con vật” gì đó rực rỡ nhảy múa bập bùng. Hổ liền quát to:

- *Ngươi là con vật gì? Sao ngươi thấy ta mà không cúi chào hả?*
- “Con vật lạ” ấy reo cười thích thú:*
- Tôi không phải là con vật, tôi là lửa.*

Lửa vừa nói, vừa nhảy múa. Hổ tức quá liền lao vào lửa. Ngay lập tức, hổ thấy bỏng rát ở lưng, ở mặt. Hổ đành quay đầu bỏ chạy. Lửa chẳng buông tha mà còn đuổi theo hổ. Hổ la lên: “Nóng quá! Thôi ta thua rồi!” và nhảy ầm xuống dòng nước trước mặt. Nước làm những vết bỏng dịu bớt, nhưng dấu cháy xém trên tấm áo lông vàng thì mãi còn cho đến tận bây giờ.

Hổ còn chưa hoàn hồn thì lại thấy cái gì đó lộp độp đập trên lưng mình. Hổ ngoèo ngác nhìn quanh và hỏi với giọng cău bực:

- Đứa nào ném sỏi vào ta đây?*
- Tôi không ném sỏi lên người anh, tôi là mưa.*
- Mưa là con vật nào sao ta chưa biết mặt?*

Mưa đáp:

- Tôi là nước từ trời đổ xuống chứ không phải con vật, anh hổ ngốc nghếch a!*

Hổ gầm lên:

- Mi hồn thỉ, dám chê ta ngốc nghếch sao! Ta sẽ cho ngươi biết tay.*

Chợt nó nhìn thấy hai người thợ săn từ xa đi tới. Hổ sợ quá vội quay đầu chạy trốn. Mưa nói với hổ:

- Đừng sợ. Hãy xem tôi đây!*

Nói rồi mưa trút xuống ào ào. Hai người thợ săn vội vã trở về nhà.

Hổ thoát nạn, tự thấy xấu hổ. Từ đó, hổ không còn tính hung hăng như trước nữa.

(Theo Nguyễn Thị Quỳnh)

b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời

Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi. HS trả lời.

Đoạn 1: Từ đầu đến *cho đến tận bây giờ*. GV hỏi HS:

1. Tinh tinh hổ như thế nào?
2. "Con vật lạ" đầu tiên mà hổ gặp thực ra là gì?
3. Gặp "con vật lạ" đó, hổ làm gì?
4. Vì sao hổ bị xém lông?

Đoạn 2: Từ *Hổ còn chưa hoàn hồn* đến *Ta sẽ cho người biết tay*. GV hỏi HS:

5. Hổ tiếp tục gặp ai?
6. Hổ tưởng mưa làm gì?
7. Mưa nói gì khiến hổ giận dữ?

Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:

8. Gặp hai người thợ săn, hổ làm gì?
9. Mưa làm gì để giúp hổ?
10. Thoát nạn, hổ thế nào?

GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.

c. HS kể chuyện

HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện.

GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tùy vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả.

6. Cùng cố

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV lưu ý HS ôn lại các vấn đề vừa học và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà, kể lại câu chuyện *Lửa, mưa và con hổ hung hăng* cho người thân nghe.